

Số: 12/2019/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 10 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Về ban hành mức thu lệ phí cấp mới (đăng ký lần đầu tại Việt Nam)  
giấy đăng ký kèm theo biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ  
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI SÁU  
(Ngày 06 tháng 10 năm 2019)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Phí và Lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BCA ngày 04 tháng 4 năm 2014 của  
Bộ trưởng Bộ Công an quy định về đăng ký xe;*

*Căn cứ Thông tư số 229/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của  
Bộ Tài chính, quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí lệ phí đăng ký,  
cấp biển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;*

*Xét Tờ trình số 3490/TTr-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2019 về mức thu lệ phí  
cấp mới (đăng ký lần đầu tại Việt Nam) giấy đăng ký kèm theo biển số phương tiện  
giao thông cơ giới đường bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra  
số: 552/BC-HĐND ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội  
đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân  
thành phố tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành mức thu lệ phí cấp mới (đăng ký lần đầu tại Việt Nam)  
giấy đăng ký kèm theo biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ trên địa bàn  
Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể:

1. Mức thu:

Đơn vị tính: đồng/lần/xe

Số TT	Chỉ tiêu	Mức thu
1	Ô tô, trừ xe ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống áp dụng theo điểm 2 mục này	500.000
2	Xe ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống	20.000.000
3	Sơ mi rơ moóc, rơ moóc đăng ký rời	200.000
4	Xe máy (theo giá tính lệ phí trước bạ)	
a	Trị giá từ 15.000.000 đồng trở xuống	1.000.000
b	Trị giá trên 15.000.000 đến 40.000.000 đồng	2.000.000
c	Trị giá trên 40.000.000 đồng	4.000.000

Các nội dung khác: Thực hiện theo Thông tư số 229/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

2. Các trường hợp được miễn lệ phí thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 229/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

3. Số tiền lệ phí thu được nộp 100% vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 229/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

4. Tổ chức thu, nộp, quản lý, sử dụng nguồn thu: Thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính.

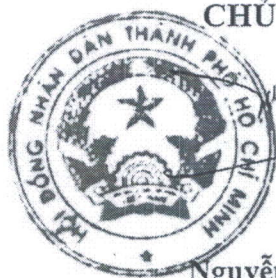
**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này có hiệu quả, đồng bộ trên địa bàn thành phố và đúng quy định pháp luật.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa IX, kỳ họp thứ mười sáu thông qua ngày 06 tháng 10 năm 2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 17 tháng 10 năm 2019 và thay thế Nghị quyết số 01/2015/NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân thành phố về Phương án thu lệ phí cấp mới (đăng ký lần đầu tại Việt Nam) giấy đăng ký kèm biển số phương tiện cơ giới đường bộ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các quận, huyện;
- Văn phòng HĐND thành phố: CVP, PVP;
- Trung tâm Công báo thành phố;
- Lưu: VT, (P.CTHĐ-Tú).



**CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Lệ

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
SỞ TƯ PHÁP**

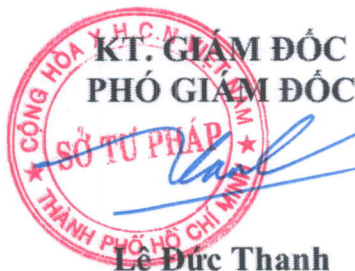
Số: 12 /SY-KTrVB

**Nơi nhận:**

- Cục CNTT – Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, KTrVB.

**SAO Y BẢN CHÍNH**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 11 năm 2019



**Lê Đức Thanh**